

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /SGDĐT-KHTC

V/v hướng dẫn thực hiện các khoản
thu và chấn chỉnh tình trạng lạm thu
trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn
tỉnh năm học 2026–2027

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày tháng 8 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 123/2025/QH15 ngày 10/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 271/2026/NĐ-CP ngày 03/7/2026 của Chính phủ quy định về miễn phí sách giáo khoa giáo dục phổ thông và miễn học phí, giáo trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh tại cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2025/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh dân lập, tự thực trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Công văn số 4294/BGDĐT-KHTC ngày 08/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện chính sách học phí, chính sách hỗ trợ người học và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm học 2026–2027;

Nhằm tăng cường công tác quản lý các khoản thu, chi trong cơ sở giáo dục; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công khai, minh bạch, phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng đóng góp của người dân; phòng ngừa, chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong năm học 2026–2027, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn như sau:

A. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Các cơ sở giáo dục chỉ tổ chức thu những khoản có căn cứ pháp lý, đúng đối tượng, đúng thẩm quyền, đúng mục đích và mức thu theo quy định của cơ quan có thẩm quyền; không tự đặt ra khoản thu, tên gọi khoản thu hoặc mức thu ngoài quy định.

2. Các khoản thu phải căn cứ nhu cầu thực tế, thời gian thực tế sử dụng dịch vụ và điều kiện tổ chức của cơ sở giáo dục; bảo đảm nguyên tắc thu đủ bù chi đối với các khoản dịch vụ không vì mục đích lợi nhuận.

Không tổ chức thu gộp nhiều khoản vào đầu năm học khi dịch vụ chưa phát sinh; không thu đối với học sinh không đăng ký hoặc không sử dụng dịch vụ; không thu cho thời gian dịch vụ không được cung cấp.

3. Trước khi tổ chức thu, cơ sở giáo dục phải công khai đầy đủ căn cứ pháp lý, đối tượng thu, mức thu, thời gian thu, phương thức thu, dự toán thu - chi và nội dung sử dụng. Việc công khai thực hiện theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

4. Mọi khoản thu, chi thuộc hoạt động của cơ sở giáo dục phải được thực hiện thông qua bộ phận tài chính, kế toán; hạch toán đầy đủ vào sổ sách kế toán; có hóa đơn, chứng từ theo quy định.

Không sử dụng tài khoản cá nhân của cán bộ quản lý, kế toán, giáo viên, nhân viên để tiếp nhận, quản lý các khoản thu của đơn vị. Không để ngoài sổ sách kế toán, không lập quỹ trái quy định, không sử dụng khoản thu của nội dung này để chi cho nội dung khác.

Không giao giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn trực tiếp thu, giữ, quản lý tiền của học sinh, cha mẹ học sinh.

5. Người đứng đầu cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm toàn diện về việc xây dựng phương án, tổ chức thu, quản lý, sử dụng và công khai các khoản thu tại đơn vị; chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan quản lý nếu để xảy ra tình trạng thu sai, thu vượt mức, lạm thu hoặc sử dụng khoản thu sai mục đích.

B. CÁC KHOẢN THU VÀ NỘI DUNG THỰC HIỆN

I. Học phí

Thực hiện theo Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội; Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ; Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh và các quy định hiện hành.

- Đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông thuộc cơ sở giáo dục công lập được miễn học phí theo quy định, cơ sở giáo dục không tổ chức thu học phí trực tiếp từ người học.

- Mức học phí do Hội đồng nhân dân tỉnh quy định là căn cứ để ngân sách nhà nước thực hiện cấp bù kinh phí miễn học phí và thực hiện các chính sách liên quan theo quy định.

- Đối với cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, thực hiện công khai mức học phí, lộ trình điều chỉnh mức học phí và các khoản dịch vụ trước khi tuyển sinh; việc hỗ trợ học phí cho người học thực hiện theo quy định hiện hành.

II. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

Theo Luật số 123/2025/QH15 và Nghị định số 66/2026/NĐ-CP, thẩm quyền quyết định danh mục, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục do địa phương quản lý thuộc UBND cấp tỉnh.

Trong thời gian UBND tỉnh chưa ban hành quy định mới về danh mục, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, việc tổ chức thực hiện theo Nghị quyết số 24/2025/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của HĐND tỉnh.

Khi tổ chức thu, cơ sở giáo dục phải căn cứ nhu cầu thực tế của người học, điều kiện tổ chức dịch vụ và dự toán thu - chi để xác định mức thu cụ thể; mức thu không được vượt mức tối đa tại Nghị quyết số 24/2025/NQ-HĐND và không mặc nhiên áp dụng mức thu tối đa.

Đối với nội dung đã được ngân sách nhà nước hoặc nguồn kinh phí hợp pháp khác bảo đảm thì không thu của học sinh, cha mẹ học sinh cho cùng một nội dung chi.

Khi UBND tỉnh ban hành văn bản mới, các cơ sở giáo dục thực hiện theo quy định mới kể từ thời điểm văn bản có hiệu lực.

III. Thu dịch vụ tuyển sinh

Thực hiện theo Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk từ năm học 2025–2026, được tiếp tục áp dụng theo Quyết định số 01332/QĐ-UBND ngày 17/9/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc áp dụng và bãi bỏ các quyết định quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo do UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) và UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Các cơ sở giáo dục thực hiện đúng đối tượng, phạm vi, cơ chế thu, quản lý và sử dụng mức thu; không tự đặt thêm các khoản thu liên quan đến tuyển sinh ngoài quy định.

IV. Dạy thêm, học thêm

Thực hiện theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT ngày 31/3/2026 và các quy định hiện hành.

Việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường không thu tiền của học sinh. Kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Không đưa khoản thu dạy thêm, học thêm trong nhà trường vào danh sách các khoản thu đầu năm học; không ép buộc học sinh tham gia học thêm dưới bất kỳ hình thức nào.

Đối với hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường có thu tiền, việc tổ chức, đăng ký, công khai mức thu, quản lý và thực hiện nghĩa vụ tài chính phải tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành.

V. Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên và các khoản thu hộ

Việc tham gia bảo hiểm y tế của học sinh, sinh viên thực hiện theo Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2024/QH15; Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế và hướng dẫn của cơ quan bảo hiểm xã hội.

Cơ sở giáo dục phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức thực hiện đúng đối tượng, mức đóng, phương thức đóng và thời gian tham gia; không thu thêm bất kỳ khoản nào ngoài mức đóng theo quy định.

Các khoản thu hộ khác chỉ được thực hiện khi có căn cứ pháp lý hoặc có sự ủy quyền hợp pháp của tổ chức có thẩm quyền; phải theo dõi riêng, thanh toán đầy đủ cho đơn vị thụ hưởng và không được trích lại khi pháp luật không cho phép.

VI. Bảo hiểm tự nguyện; đồng phục; sách giáo khoa, tài liệu học tập

1. Bảo hiểm tự nguyện

Bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm thân thể và các sản phẩm bảo hiểm thương mại khác đối với học sinh là khoản tham gia trên nguyên tắc tự nguyện. Cơ sở giáo dục chỉ thực hiện tuyên truyền, cung cấp thông tin để học sinh, cha mẹ học sinh tự lựa chọn tham gia; không được ép buộc, không đưa vào danh sách các khoản bắt buộc phải nộp đầu năm học, không giao chỉ tiêu tham gia và không chỉ định doanh nghiệp bảo hiểm để bắt buộc học sinh, cha mẹ học sinh lựa chọn.

Việc tham gia hoặc không tham gia bảo hiểm tự nguyện không được gắn với việc nhập học, xếp lớp, đánh giá, thi đua, khen thưởng hoặc bất kỳ quyền lợi học tập, giáo dục nào của học sinh.

2. Đồng phục

Việc sử dụng đồng phục học sinh thực hiện theo Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT ngày 30/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Việc lựa chọn mẫu, quy cách và tổ chức sử dụng đồng phục phải bảo đảm phù hợp lứa tuổi, thuận tiện, tiết kiệm và phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, gia đình học sinh. Không yêu cầu học sinh mua đồng phục mới khi đồng phục đang sử dụng vẫn còn phù hợp; không bắt buộc học sinh, cha mẹ học sinh mua đồng phục tại nhà trường hoặc tại nhà cung cấp do nhà trường chỉ định.

Nhà trường chỉ thông báo mẫu, quy cách đồng phục để học sinh, cha mẹ học sinh chủ động lựa chọn hình thức mua hoặc may phù hợp, không lợi dụng việc trang bị đồng phục để tổ chức thu thêm các khoản ngoài quy định.

3. Sách giáo khoa, tài liệu học tập

Việc thực hiện chính sách sách giáo khoa theo Nghị định số 271/2026/NĐ-CP ngày 03/7/2026 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đối với học sinh thuộc nhóm đối tượng ưu tiên theo phương án của tỉnh, sách giáo khoa được mua từ ngân sách nhà nước, cấp cho các cơ sở giáo dục, nhập thư viện để tổ chức cho học sinh mượn, thu hồi và tái sử dụng; không cấp để học sinh sở hữu riêng. Trong thời gian chưa hoàn thành việc mua sắm và cấp sách về các trường, các cơ sở giáo dục chủ động rà soát, tận dụng sách giáo khoa hiện có tại thư viện, sách còn đủ điều kiện sử dụng, thực hiện luân chuyển, điều chuyển để hỗ trợ học sinh có sách phục vụ học tập.

Không ép buộc học sinh, cha mẹ học sinh mua sách tham khảo, tài liệu bổ trợ, ấn phẩm hoặc học liệu ngoài danh mục bắt buộc; không gán việc mua tài liệu, học liệu với đánh giá kết quả học tập hoặc quyền tham gia hoạt động giáo dục của học sinh.

VII. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức Đoàn, Hội, Đội

1. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Việc tổ chức, hoạt động, quản lý và sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh được hình thành từ sự ủng hộ tự nguyện của cha mẹ học sinh và các nguồn tài trợ hợp pháp khác. Việc vận động, tiếp nhận và sử dụng kinh phí phải bảo đảm tự nguyện, công khai, minh bạch; không quy định mức đóng bình quân, mức đóng tối thiểu, không giao chỉ tiêu vận động và không ép buộc dưới bất kỳ hình thức nào.

Ban đại diện cha mẹ học sinh trực tiếp quản lý, sử dụng kinh phí theo đúng mục đích hoạt động của Ban và thực hiện công khai theo quy định; không giao giáo viên chủ nhiệm trực tiếp thu, giữ hoặc quản lý khoản kinh phí này.

Không sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh để chi cho các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của cơ sở giáo dục như bảo vệ, trông giữ phương tiện, vệ sinh trường lớp, mua sắm trang thiết bị, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, hỗ trợ hoạt động dạy học, khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và các khoản chi khác không phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

2. Quỹ Đoàn, Hội, Đội

Việc thu, quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của các tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong cơ sở giáo dục thực hiện theo điều lệ, quy định và hướng dẫn của tổ chức có thẩm quyền.

Các khoản thu phải đúng đối tượng, đúng mức và đúng mục đích; không tự đặt thêm khoản thu, không thu cao hơn mức quy định, không gộp với các khoản thu của nhà trường và không giao giáo viên tổ chức thu thay khi không thuộc trách nhiệm của nhà trường. Kinh phí thu được do tổ chức Đoàn, Hội, Đội quản lý, sử dụng và công khai theo quy định.

VIII. Vận động, tiếp nhận và sử dụng tài trợ

Thực hiện theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; đối với nội dung liên quan đến thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước sau ngày 01/7/2025 thực hiện theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP, Nghị định số 143/2025/NĐ-CP, Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT và các quy định hiện hành.

Việc vận động, tiếp nhận và sử dụng tài trợ phải bảo đảm tự nguyện, công khai, minh bạch; không ép buộc; không quy định mức tài trợ bình quân, mức tài trợ tối thiểu; không coi tài trợ là điều kiện để học sinh được học tập hoặc tham gia các hoạt động giáo dục.

Cơ sở giáo dục không được lợi dụng danh nghĩa “tự nguyện”, “tài trợ”, “xã hội hóa” để tổ chức thu các khoản thuộc trách nhiệm của ngân sách nhà nước, khoản dịch vụ đã có quy định hoặc khoản mà pháp luật không cho phép thu.

Việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng, hạch toán, quyết toán và công khai tài trợ phải thực hiện đầy đủ theo quy định.

IX. Dịch vụ trông giữ phương tiện

Trong thời gian UBND tỉnh chưa ban hành mức giá cụ thể đối với dịch vụ trông giữ phương tiện, các cơ sở giáo dục chưa thực hiện thu tiền dịch vụ trông giữ phương tiện; không tự xác định mức thu, không thỏa thuận mức thu với cha mẹ học sinh và không áp dụng các mức thu theo văn bản đã hết hiệu lực.

Các cơ sở giáo dục chủ động bố trí, tổ chức việc trông giữ phương tiện phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm an ninh, an toàn trong khuôn viên trường.

Khi UBND tỉnh ban hành quy định về giá dịch vụ trông giữ phương tiện, các cơ sở giáo dục thực hiện theo quy định mới kể từ thời điểm văn bản có hiệu lực.

X. Thanh toán không dùng tiền mặt

Việc thanh toán các khoản thu tại cơ sở giáo dục thực hiện theo Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt và các quy định pháp luật hiện hành.

Các cơ sở giáo dục ưu tiên thực hiện thu bằng phương thức không dùng tiền mặt, như chuyển khoản, thanh toán điện tử và các phương thức thanh toán hợp pháp khác; đồng thời công khai đầy đủ thông tin tài khoản, nội dung và phương thức thanh toán để học sinh, cha mẹ học sinh thuận tiện thực hiện.

Các khoản thu của đơn vị phải được tiếp nhận, quản lý qua tài khoản của cơ sở giáo dục hoặc phương thức thanh toán hợp pháp theo quy định; không sử dụng tài khoản cá nhân của cán bộ quản lý, kế toán, giáo viên, nhân viên hoặc cá nhân khác để tiếp nhận, quản lý các khoản thu của đơn vị.

C. CHẤM CHỈNH TÌNH TRẠNG LẠM THU

Các cơ quan, đơn vị và cơ sở giáo dục tăng cường trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các khoản thu; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng lạm thu, thu sai quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, phải nghiêm túc chấp hành các yêu cầu sau:

1. Chỉ tổ chức thu các khoản có đầy đủ căn cứ pháp lý, đúng đối tượng, nội dung và mức thu theo quy định của cơ quan có thẩm quyền; không tự đặt ra khoản

thu, mức thu hoặc thu vượt mức tối đa quy định. Mức thu tối đa không phải là mức thu mặc nhiên áp dụng tại cơ sở giáo dục mà phải căn cứ nhu cầu thực tế, điều kiện tổ chức và dự toán thu - chi.

2. Không tổ chức thu dồn, thu gộp nhiều khoản vào đầu năm học khi dịch vụ chưa phát sinh; chỉ thu đối với học sinh có đăng ký, có nhu cầu và thực tế sử dụng dịch vụ, tương ứng với thời gian cung cấp dịch vụ.

3. Không lợi dụng danh nghĩa “tự nguyện”, “tài trợ”, “xã hội hóa” hoặc Ban đại diện cha mẹ học sinh để thu các khoản bắt buộc, các khoản thuộc trách nhiệm của cơ sở giáo dục hoặc các nội dung đã được ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác bảo đảm.

4. Việc tổ chức thu phải thực hiện thông qua bộ phận tài chính, kế toán của đơn vị; không giao giáo viên trực tiếp thu, giữ hoặc quản lý tiền của học sinh, cha mẹ học sinh; không sử dụng tài khoản cá nhân để tiếp nhận, quản lý các khoản thu thuộc hoạt động của cơ sở giáo dục.

5. Tất cả các khoản thu, chi phải được hạch toán, theo dõi đầy đủ trên sổ sách kế toán, có hồ sơ, hóa đơn, chứng từ theo quy định; không để ngoài sổ sách kế toán, không lập quỹ trái quy định, không sử dụng nguồn thu sai mục đích hoặc điều chuyển giữa các nội dung thu, chi trái quy định.

6. Đối với các khoản đóng góp tự nguyện, phải bảo đảm đúng nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, không áp đặt mức đóng; không gán việc đóng góp hoặc không đóng góp với việc nhập học, xếp lớp, đánh giá, thi đua, khen thưởng, hưởng chế độ, chính sách hoặc bất kỳ quyền lợi học tập nào của học sinh.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với UBND các xã, phường

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm các quy định về thu, chi; rà soát các khoản dự kiến thu trước khi tổ chức thực hiện.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, nhất là trong thời gian đầu năm học; tập trung vào các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, kinh phí Ban đại diện cha mẹ học sinh, tài trợ, xã hội hóa và các khoản có phản ánh, kiến nghị của học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân.

- Kịp thời chấn chỉnh, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các trường hợp thu sai quy định, lạm thu hoặc sử dụng kinh phí sai mục đích.

2. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở

- Rà soát toàn bộ các khoản dự kiến thu trong năm học 2026–2027; chỉ tổ chức thu khi có đầy đủ căn cứ pháp lý và đáp ứng các điều kiện theo quy định.

- Thực hiện công khai trước khi thu; quản lý, sử dụng, hạch toán, quyết toán đầy đủ theo quy định.

- Người đứng đầu đơn vị chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và trước pháp luật về toàn bộ các khoản thu, chi tại đơn vị.

3. Đối với các cơ sở giáo dục

- Tổ chức phổ biến công khai nội dung Công văn này đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Niêm yết công khai các khoản thu, căn cứ pháp lý, mức thu, thời gian thu, phương thức thu và dự toán thu - chỉ trước khi tổ chức thực hiện.

- Thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, công khai tài chính, hóa đơn, chứng từ, thanh quyết toán và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

4. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở chủ động phối hợp theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và tham mưu xử lý các trường hợp thực hiện chưa đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, xem xét, hướng dẫn hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị UBND các xã, phường phối hợp chỉ đạo và yêu cầu các đơn vị, cơ sở giáo dục nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung hướng dẫn tại Công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP HĐND tỉnh (để báo cáo);
- VP UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban VHXH HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính (phối hợp, chỉ đạo);
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc, Các P. Giám đốc Sở GDĐT;
- Các phòng CMNV Sở GDĐT;
- Trang Web Sở GDĐT;
- Lưu VP, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Thanh Xuân